|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD – ĐT CƯ M’GAR  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRƯỜNG TỘ**  Số:08/BC - NTTO | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Ea Hđing, ngày 02 tháng 01 năm 2019* |

**BÁO CÁO**

#### **Kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2018-2019**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIÁO DỤC TRUNG HỌC NĂM HỌC 2018 - 2019**

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của cấp trên và tình hình thực tế, nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2018- 2019 với mục tiêu chung là: *Tiếp tục quán triệt toàn trường thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhà nước và của ngành. Đặc biệt là nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 – 2020 và nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Triển khai có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua. Chỉ đạo quyết liệt công tác tự bồi dưỡng của giáo viên và đổi mới PPDH để nâng cao chất lượng đội ngũ và hiệu quả giờ lên lớp. Giữ vững và nâng cao hơn nữa chất lượng chất lượng đại trà, chất lượng mũi nhọn, chú trọng tới giáo dục đạo đức nhân cách và kỹ năng sống cho HS. Giảm dần số học sinh yếu kém tiến tới có chất lượng thực theo hướng ổn định và bền vững*

Trường THCS Nguyễn Trường Tộ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm giáo dục học kỳ 1 như sau :

**1. Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh**

Nhà trường đã lập kế hoạch thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực người học, linh hoạt trong tổ chức dạy học nhưng đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I theo đúng Kế hoạch, thời gian năm học 2018-2019 ban hành kèm theo Quyết định số1771/QĐ-UBND ngày 02/08/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Đối với cấp THCS thực hiện 37 tuần thực học, trong đó học kỳ I thực hiện 19 tuần thực học.

Nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng các chuyên đề dạy học trong mỗi môn học, các chuyên đề tích hợp, liên môn và kế hoạch dạy học bộ môn bám sát mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và đối tượng học sinh (đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số), kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên được lãnh đạo trường phê duyệt trước khi thực hiện.

Từ đầu năm học, các tổ chuyên môn phân công cho giáo viên, trên tinh thần giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung các chuyên đề dạy học môn học và các chuyên đề tích hợp liên môn bằng cách lồng ghép các nội dung cần thiết vào những nội dung của một môn học, như: lồng ghép nội dung giáo dục dân số, giáo dục môi trường, bảo vệ sức khỏe, giáo dục tiết kiệm, giáo dục pháp luật, ... vào nội dung các môn học: Địa lí, Sinh học, Vật lý, Hóa học, Toán, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân.... đồng thời, lựa chọn phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với các chủ đề theo tinh thần đổi mới. Hầu hết các bộ môn đã chú trọng lồng ghép giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giá trị sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật vào các môn học và các hoạt động giáo dục. kết quả trong học kỳ I hơn 90% các môn môn đã xây dựng các chuyên đề dạy học môn học và tích hợp, liên môn. Mỗi tổ bộ môn thực hiện 1-2 chuyên đề. Trong đó, các bộ môn Ngữ văn, Công nghệ 9, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Địa lý, Lịch sử, Giáo dục công dân đã thực hiện có hiệu quả một số tiết dạy chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triễn năng lực học sinh.

*Về ưu điểm*: Số lượng và chất lượng các chuyên đề tăng lên so với các năm học trước và các chuyên đề được trải đều ở tất cả các bộ môn.

*Về tồn tại:*

+ Một số môn chưa thực hiện được chuyên đề như : Hoá học, Toán, Âm nhạc.

+Vẫn còn những chuyên đề mang tính hình thức, đối phó, chưa đi vào thực chất đúng với tinh thần đổi mới dạy học theo hướng phát triển năng lực người học, chưa có tính ứng dụng trong đổi mới dạy học như môn: Sinh học.

***2. Công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn***

2.1. Đổi mới hình thức, phương pháp, kĩ thuật dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tăng cường đổi mới hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học. Trong tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn đã chú trọng triển khai sinh hoạt tổ chuyên môn thông qua nghiên cứu bài học; tích cực triển khai sinh hoạt chuyên môn của trường trung học qua mạng theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học qua mạng (Công văn 5555). Sở GDĐT đã ban hành Công văn số 1471/SGDĐT- GDTrH, ngày 20 tháng 10 năm 2017 về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên trung học làm căn cứ trong việc đánh giá giờ dạy của giáo viên. Tiêu chí đánh giá được áp dụng trong đánh giá xếp loại trong các tiết dự giờ xếp loại của giáo viên hàng tháng và trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường học kỳ 1.

Chỉ đạothực hiện nghiêm túc Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, cụ thể: thực hiện đúng số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ;

*Về ưu điểm:* Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, chỉ đạo quyết liệt đổi mới phương pháp dạy học trong c nhà trường và đã mang lại kết quả tích cực ;

*Về tồn tại :* Nhận thức của một bộ phận giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học chưa cao.

2.2. Tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn qua trang mạng giáo dục "Trường học kết nối”.

Đã tổ chức tập huấn lại cho giáo viên, học sinh và triển khai sinh hoạt chuyên môn trên website [http://truonghocketnoi.edu.vn](http://truonghocketnoi.edu.vnt).

*Về ưu điểm:* Số lượng giáo viên tham gia tích cực hơn so với năm học 2017 – 2018.

*Về tồn tại:* Một số giáo viên chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc sinh hoạt chuyên môn qua mạng nên việc triển khai nhiệm vụ này còn chậm và thiếu hiệu quả, chất lượng sản phẩm chưa cao. Trình độ công nghệ thông tin của một bộ phận giáo viên còn hạn chế, nhất là những giáo viên lớn tuổi nên khó thực hiện.

2.3. Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học và Cuộc thi khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học

Trường đã xây dựng Kế hoạch số 57/KH-NTTO ngày 18 tháng 05 năm 2018 về việc tổ chức Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp trường năm học 2018-2019, để giáo viên và học sinh có nhiều thời gian tìm hiểu và chọn đề tài phù hợp, sáng tạo.

Trong học kỳ 1 năm học Vòng thi cấp trường cuộc thi KHKT có 02 dự án của 04 tác giả thuộc 02 lĩnh vực khoa học hành vi và khoa học Sinh, đã qua vòng thẩm định để tham gia vòng thi cấp huyện.

*Về ưu điểm*: Số lượng dự án dự thi cấp trường tăng lên nhiều hơn so với năm học 2017-2018 (01 dự án)

*Về tồn tại:* Công tác truyền thông để quảng bá về Cuộc thi trong xã hội còn hạn chế. Nhiều môn giáo viên chưa nhiệt tình hướng dẫn học sinh nên chưa có dự án tham gia đặc biệt là bộ môn Vật lý

2.4. Công tác giáo dục thể chất

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng môn Thể dục trong các nhà trường; duy trì đều đặn thể dục giữa giờ cho học sinh; triển khai Hội thi Học sinh giỏi Thể dục, thể thao, tích cực chuẩn bị các điều kiện cho Hội thi học sinh giỏi cấp huyện năm 2019.

Trường đã tuyên truyền và quán triệt công tác phòng chống đuối nước cho học sinh; Trong học kỳ I năm học 2018 -2019, trường đã tuyên truyền đuối nước cho 100% học sinh.

*Về ưu điểm:* Nhà trường đã triển khai có hiệu quả các hoạt động thể dục, thể thao và tích cực đổi mới phương pháp dạy học môn thể dục.

*Về tồn tại:* Việc tổ chức dạy bơi cho học sinh còn hạn chế do điều kiện về cơ sở vật chất (không có bể bơi);

2.5. Công tác số lượng và duy trì sĩ số

Nhà trường đã triển khai, thực hiện tương đối hiệu quả duy trì sĩ số trong học kỳ 1; Đầu năm học học sinh toàn trường có 723 học sinh, kết thúc học kỳ 1 có 716 học sinh giảm 07, trong đó có 04 học sinh bỏ học.

Trong công tác duy trì số lượng Chi bộ nhà trường cùng với BGH trường đã tiến hành phân công đảng viên phụ trách thôn, buôn cũng là người thường xuyên theo dõi học sinh nghỉ học và vận động học sinh có dấu hiệu bỏ học quay lại lớp.

*Về ưu điểm:* Học sinh bỏ học so với cùng kỳ năm học 2017 – 2018 có tiến bộ (ít hơn 02 em) .

*Về tồn tại:* công tác vận động học sinh quay lại lớp gặp nhiều khó khăn nhất là học sinh người dân tộc thiểu số đa phần là do điều kiện kinh tế khó khăn, bên cạnh đó một số học sinh lười học nghiện game.

2.6. Công tác giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông

Công tác giáo dục hướng nghiệp: thực hiện nghiêm túc với thời lượng học kỳ 1 đã dạy được 04 tiết/ lớp cho học sinh khối 9 với hình thức dạy trái buổi.

*Về ưu điểm:* Thực hiện đúng theo quy định, đa số học sinh tích cực tham gia

*Về tồn tại:*  Chưa thực hiện dạy nghề cho học sinh.

2.7. Tình hình dạy học ngoại ngữ

Giáo viên học chú trọng triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông; Chỉ đạo tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa tạo ra sân chơi ngôn ngữ khuyến khích học sinh sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp nhằm tăng cường kỹ năng nghe - nói tiếng Anh cho học sinh.

*Về ưu điểm*: Phong trào tổ chức hoạt động ngoại khoá hỗ trợ cho dạy và học ngoại ngữ đã tăng lên và mang lại kết quả tích cực.

*Về tồn tại:* Việc triển khai dạy học theo chương trình hệ 10 năm chưa thực hiện được.

**3. Công tác chỉ đạo các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và quản lí hoạt động dạy thêm, học thêm**

3.1. Công tác chỉ đạo các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa

Nhà trường đã chú trọng đổi mới phương thức giáo dục đạo đức qua việc tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, giáo dục thể chất cho học sinh. Tăng cường vai trò của tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong việc tổ chức các hoạt động tập thể; tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng để giáo dục học sinh.

Quán triệt tăng cường nền nếp, kỷ cương trong nhà trường, chống bạo lực học đường; xây dựng văn hóa nhà trường với một môi trường học tập lành mạnh, dân chủ, an toàn, vệ sinh và thân thiện.

*Về ưu điểm*: Thực hiện hoạt động ngoài giờ chính khóa; nhà trường đã tổ chức các hoạt động về giáo dục kỹ năng sống có hiệu qủa thông qua các bài giảng, qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo và một số chuyên đề như “Tôn sư trọng đạo”, “Uống nước nhớ nguồn”…

*Về tồn tại:* Một số nội dung tích hợp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh chưa sôi động, chưa thu hút học sinh.

3.2. Công tác quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT–BGDĐT ngày 16/05/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ GDĐT; Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 01/ 02/2013 về việc Quy định dạy thêm, học thêm, Sở GDĐT đã tham mưu Uỷ ban Nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 3905/UBND-KGVX ngày 24/5/2017 về tăng cường quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Công văn số 919/SGDĐT-GDTrH, ngày 24/6/2017 về việc hướng dẫn công tác dạy thêm, học thêm.

*Về ưu điểm:* Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh được nhà trường quán triệt chỉ đạo, quy định của ngành về dạy thêm, học thêm, đồng thời giáo viên ký cam kết không thực hiện dạy thêm, học thêm trái quy định; 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy định dạy thên, học thêm.

*Về tồn tại:* Không

**4. Công tác KĐCLGD, xây dựng trường chuẩn Quốc gia và phổ cập giáo dục THCS**

4.1. Công tác kiểm định chất lượng:

Tiếp tục chỉ đạo các nhóm thu thập minh chứng của học kỳ 1, bổ sung minh chứng và tủ hồ sơ của nhà trường.

*Về ưu điểm****:*** Đa số giáo viên nhiệt tình trong việc thu thập minh chững, có đầy đủ các loại hồ sơ theo quy đinh, các minh chứng rõ ràng (trường đạt KDCLGD mức độ 3).

*Về tồn tại:* Một số ít giáo viên chậm cung cấp minh chứng cho tổ thu thập.

4.2 Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia

Trường đã có kế hoạch xây dựng trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2018 - 2021. Tính đến tháng 12/2087, về cơ bản trường đã đạt 4/5 tiêu chuẩn và đang tường bước phấn đấu hoàn thành theo đúng kế hoạch.

*Về ưu điểm****:*** Có sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo Đảng và chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sát sao của các cấp quản lí giáo dục và sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ giáo viên, học sinh và sự phối hợp chặt chẽ của cha mẹ học sinh.

*Về tồn tại:* Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin cho các trường học còn thiếu và không được đầu tư đúng mức nên tiêu chí về cơ sở vật chất khó đảm bảo. Công tác duy trì số lượng hàng năm gặp nhiều khó khăn.

4.2. Công tác phổ cập giáo dục THCS

Tính đến thời điểm tháng 12/2018: công tác phổ cập đã hoàn thành theo đúng kế hoạch:

+ Tỉ lệ huy động học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt trên 98%.

+ Tỉ lệ thanh thiêu niên 15 – 18 tuổi TN THCS: đạt trên 83%

*Về ưu điểm****:*** Giáo viên nghiêm túc thực hiện các kế hoạch điều tra, tổng hợp, huy động học sinh bỏ học quay lại trường

*Về tồn tại:* Số lượng học sinh bỏ học trong hè nhiều, công tác mở các lớp bổ túc chưa hiệu quả.

**5. Công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên**

Trường đã cử giáo viên tham gia các đợt tập huấn do Sở GDĐT, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức, các nội dung này đã được triển khai tập huấn ở nhà trường và được thực hiện thông qua các chuyên đề chuyên môn hoặc các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn.

*Về ưu điểm:* Thực hiện đúng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn đã đề ra.

*Về tồn tại*: Một số chuyên đề, nội dung đã được tập huấn về triễn khai tại nhà trường chất lượng chưa cao, phần lớn do đối tượng học sinh là người dân tộc thiểu số nên tiếp thu chậm.

**6. Chất lượng học kỳ I năm học 2018-2019**

Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm: Tốt: 641 em đạt tỉ lệ 89,53%, Khá: 65 em đạt tỉ lệ 09,08%, Trung bình: 10 em chiếm tỉ lệ 01,40%,

Tỉ lệ học sinh xếp loại học lực: Giỏi: 88 em đạt tỉ lệ 12,29%; Khá: 269 em đạt tỉ lệ 37,57%; Trung bình: 323 em đạt tỉ lệ 45,11%; Yếu: 34 em chiểm tỉ lệ 04,750%; Kém: 02 em chiếm tỉ lệ 0,28%.

Tổng số CBCNV: 57 Trong đó: CBQL: 03; nhân viên: 07 (DT: 01, Nữ dt: 01); TPT: 01; Cán bộ phụ trách PCTHCS: 01; Giáo viên đứng lớp: 47; Đảng viên: 22 đ/c; Xếp loại thi đua cuối học kỳ I: Tổng số CBGV-NV **57** người, trong đó: **57** đ/c xếp loại. LĐTT: 56đ/c; HTNV: 01 đ/c.

*Về ưu điểm:* Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực khá, giỏi và hạnh kiểm khá, tốt tăng lên so với học kì 1 năm học 2017 - 2018.

*Về tồn tại:* Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực yếu, kém tuy đã giảm nhưng vẫn còn ở mức cao. Học sinh xếp loại Hạnh kiểm trung bình vẫn còn nhiều (10 em)

**II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM HỌC KỲ II NĂM HỌC 2018-2019**

Trên cơ sở kết quả, những tồn tại hạn chế trong học kì I năm học 2018 - 2019 của nhà trường. Bám sát nhiệm vụ trọng tâm trong năm học của toàn ngành, nay nhà trường xác định nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2018 - 2019 với những nội dung như sau:

1. Tiếp tục xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực người học, hoàn thành chương trình theo tiến độ, thực hiện đúng quy chế chuyên môn; đánh giá, xếp loại học sinh đúng theo quy định; tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

2. Tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục; Chú trọng phụ đạo học sinh yếu, kém và có giải pháp để giảm thiểu học sinh bỏ học; tiếp tục bồi dưỡng cho học sinh tham gia các kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 năm học 2018 -2019 và Kỳ thi học sinh giỏi cấp trường cho các khối còn lại trong học kỳ II.

3. Chỉ đạo các Tổ chuyên môn có biện pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn; tăng cường thực hiện đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tiếp tục chủ động lựa chọn nội dung để xây dựng các chuyên đề dạy học trong mỗi môn học và các chuyên đề tích hợp, liên môn phù hợp với việc tổ chức hoạt động học tích cực, tự lực, sáng tạo của học sinh; sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để xây dựng tiến trình dạy học theo chuyên đề nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; tiếp tục triển khai sinh hoạt chuyên môn của giáo viên và học tập của học sinh qua trang mạng giáo dục "Trường học kết nối” (theo Công văn 5555).

4. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường trong việc việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2018-2019, trong đó chú trọng đến việc tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên và sinh hoạt của tổ/ nhóm chuyên môn.

5. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, đa dạng hóa nguồn lực từ công tác xã hội hóa, quản lý và sử dụng hợp lý có hiệu quả nguồn lực để tăng cường CSVC trường học và trang thiết bị dạy học. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tích cực kêu gọi, huy động và tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tự nguyện đóng góp xây dựng CSVC trường, lớp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

6. Đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả, công khai, công bằng tạo động lực thúc đẩy sự phát triển nhà trường, động viên, khuyến khích và tôn vinh các tập thể, cá nhân phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua “*Dạy tốt - Học tốt”* năng động, lao động sáng tạo, vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I và các nhiệm vụ trọng tâm học kỳ 2 năm học 2018 – 2019 của trường THCS Nguyễn Trường Tộ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Phòng GD-ĐT (để Báo cáo); * HT, PHT (để chỉ đạo); * Tổ chuyên môn (để thực hiện); * Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Bùi Đình THảo** |